Phụ lục 54
SỬA ĐỔI, BỔ SUNG BẢNG GIÁ ĐẤT LẦN ĐẦU TỈNH AN GIANG
ÁP DỤNG TỪ NGÀY 01 THÁNG 01 NĂM 2026
XÃ VĨNH PHONG

(Ban hành kèm theo Nghị quyết số /2026/NQ-HĐND ngày tháng năm 2026 của Hội đồng nhân dân tỉnh An Giang)

A. ĐẤT Ở

Sửa đổi, bổ sung nội dung tại số thứ tự 22, 26, 27, 28, 29 Phụ lục 54 ban hành kèm theo Nghị quyết số 16/2025/NQ-HĐND ngày 30 tháng 12 năm 2025 như sau:

Đơn vị tính: 1.000 đồng/m2

TT	Số TT PL54 theo Nghị quyết số 16/2025/NQ-HĐND	Tên đường	Giá đất	Ghi chú
I	**SỬA TÊN ĐƯỜNG**			
1	22	Đường vào Ban chỉ huy Quân sự xã:- Từ đường Mai Văn Trương - Giáp Ban chỉ huy Quân sự xã	3.000	Sửa tên ; Đường vào Ban chỉ huy Quân sự xã: Từ đường Mai Văn Trương - Giáp Ban chỉ huy Quân sự xã
2	26	Khu tái định cư Vĩnh Thuận		
		Khu liền kề 06		
		- Lô 01 và Lô 30	2.625	Sửa tên đường (Tên cũ: Lô 01 và Lô 30 (Lô góc))
		- Lô 02 đến Lô 29	2.392	
		Khu liền kề 07		

TT	Số TT PL54 theo Nghị quyết số 16/2025/NQ-HĐND	Tên đường	Giá đất	Ghi chú
		- Lô 01 và Lô 17	2.735	Sửa tên đường (Tên cũ: Lô 01 và Lô 17 (Lô góc đối diện công viên))
		- Lô 02 đến Lô 16 B67	2.502	Sửa tên đường (Tên cũ: Lô 02 đến Lô 16 (Lô nền đối diện công viên))
		- Lô 18 và Lô 34	2.625	Sửa tên đường (Tên cũ: Lô 18 và Lô 34 (Lô góc))
		- Lô 19 đến Lô 33	2.392	
3	27	Các tuyến đường khác có độ rộng đường ≥ 3m	504	Sửa tên ; Các tuyến đường khác có nền đường ≥ 3m được trải bê tông hoặc nhựa
4	28	Các tuyến đường khác có độ rộng đường < 3m	420	Sửa tên ; Các tuyến đường khác có nền đường < 3m được trải bê tông hoặc nhựa
II	**BỔ SUNG**			
1		Đường vào Ban chỉ huy Quân sự xã: Từ đường Nguyễn Trung Trực đến giáp đường Mai Văn Trương	3.600	Bổ sung
III	**HỦY BỎ**			
1	29	Các tuyến đường còn lại	336	Hủy bỏ

B. ĐẤT NÔNG NGHIỆP

Đơn vị tính: 1.000 đồng/m2

TT	Số TT PL54 theo Nghị quyết số 16/2025/NQ-HĐND	Loại đất	Giá đất	Ghi chú
I	I	Khu vực thuộc các ấp: ấp Vĩnh Đông 1, ấp Vĩnh Đông 2, ấp Vĩnh Phước 1, ấp Vĩnh Phước 2		
		Đất rừng sản xuất	42	Bổ sung
II	II	Khu vực thuộc các ấp: ấp Ruộng Sạ 1, ấp Cạnh Đền, ấp Cạnh Đền 1, ấp Cạnh Đền 2, ấp Cạnh Đền 3, ấp Căn Cứ, ấp Thị Mỹ, ấp Vĩnh Tây 1, ấp Vĩnh Tây 2, ấp Đập Đá 1, ấp Đập Đá 2, ấp Thạnh Đông, ấp Vĩnh Thạnh, ấp Cái Nhum, ấp Cái) Chanh, ấp Ruộng Sạ 2		
1		Đất rừng sản xuất	42	Bổ sung